

Số: 50/2020/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Nam, ngày 04 tháng 3 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 459/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Phương T** - Sinh năm: 1992;

Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ nơi cư trú hiện nay: Ấp D, xã E, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bị đơn: Anh **Lê Tuấn P** - Sinh năm: 1992;

Địa chỉ nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Phương T và anh Lê Tuấn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Chị Lê Thị Phương T và anh Lê Tuấn P không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Phương T được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Gia P - Sinh ngày 16/4/2018 sau ly hôn. Anh Lê Tuấn P không cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Tuấn P có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở anh thực hiện quyền này. Trong trường hợp anh Lê Tuấn P lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì chị Lê Thị Phương T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lê Tuấn P.

Vì lợi ích của con chung, anh Lê Tuấn P, chị Lê Thị Phương T hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị T và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị T và anh P trình bày không có nên không giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Lê Thị Phương T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008079 ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến tre; hoàn trả cho chị Lê Thị Phương T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- UBND xã E (1b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS C(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Nguyễn Văn Nguyên